

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG PHÂN BỐ VÀ ĐẶC ĐIỂM LÂM HỌC CÂY VÙ HƯƠNG (*Cinnamomum balansae* H. Lecomte) TẠI TỈNH THÁI NGUYÊN

Vũ Văn Thông, Phạm Thị Thúy, Vũ Phạm Thảo Vy

TÓM TẮT

Cây Vù hương (*Cinnamomum balansae* H. Lecomte), là loài cây lá rộng bản địa, đặc hữu của Việt Nam, được xếp vào loại hiếm (R) trong Sách đỏ Việt Nam, 2007. Là loài có giá trị kinh tế cao, gỗ Vù hương được dùng sử dụng để đóng đồ mộc cao cấp, dùng trong xây dựng, gốc, rễ để làm hàng thủ công mỹ nghệ. Đã tiến hành điều tra theo tuyến, lập ô tiêu chuẩn đo đếm các nhân tố điều tra, mô tả đặc điểm hình thái. Kết quả điều tra đã phát hiện được 84 cá thể phân bố ở các huyện có rừng tự nhiên ở tỉnh Thái Nguyên, trong đó cây có đường kính lớn nhất là 70 cm, cây nhỏ nhất là 6 cm, về chất lượng, cây tốt 19,05% cây, cây trung bình là 64,29%, cây xấu là 16,67%. Loài Vù hương phân bố ở trạng thái rừng IIA, IIB, IIIA1, IIIA2. Các loài cây đi kèm tham gia vào công thức tổ thành gồm: Vầu, Sồi gai, Sồi vàng, Thành ngạnh, Kháo vàng, Re lợn, Xoan đào, Dẻ gai thô,... Về nguồn gốc tái sinh, từ hạt chiếm 31,77%, cây có nguồn gốc chồi chiếm 68,23%; mật độ cây tái sinh có triển vọng rất thấp 7,64%. Độ tàn che tầng cây gỗ nơi có loài Vù hương phân bố từ 0,38 đến 0,65. Độ che phủ của cây bụi và thảm tươi trong lâm phân có loài Vù hương phân bố lần lượt là 10,7%, 13,56%. Số lượng cá thể các cây Vù hương hiện có là nguồn vật liệu ban đầu quan trọng để chọn lọc cây mẹ làm giống cho các nghiên cứu về nhân giống (giâm hom, nuôi cấy mô, gieo từ hạt), khai thác phát triển nguồn gen loài cây này trong tương lai.

Từ khóa: Bảo tồn, đặc điểm lâm học, nguồn gen, phân bố, tái sinh, Thái Nguyên, Vù hương (*Cinnamomum balansae* H. Lecomte).

Người phản biện: TS. Lê Sỹ Doanh

Ngày nhận bài: 24/8/2018

Ngày thông qua phản biện: 26/9/2018

Ngày duyệt đăng: 3/10/2018